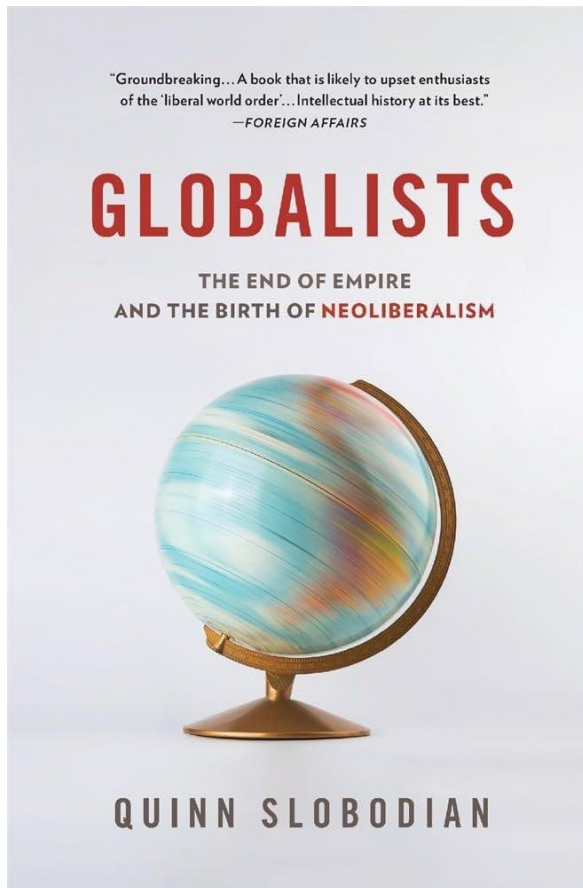


Globalists và Con đường tự chủ của Việt Nam



Ba thập niên đầu thế kỷ XXI chứng kiến sự thay đổi lớn nhất trong cấu trúc quyền lực toàn cầu kể từ sau Chiến tranh Lạnh. Nếu thế kỷ XX là thời đại của các quốc gia dân tộc (nation-state) thì bước sang thế kỷ XXI, quyền lực lại chuyển dịch mạnh về tay **các tác nhân phi quốc gia** (non-state actors). Nổi bật nhất trong số đó là nhóm các định chế, tập đoàn và giới tinh hoa tư tưởng mà nhiều học giả gọi chung là **Globalists, những người theo đuổi mô hình toàn cầu hóa sâu, nhằm hình thành một dạng “quản trị thế giới” dựa trên chuẩn mực, công nghệ và thị trường hơn là chủ quyền quốc gia truyền thống.**

Globalists không phải một tổ chức theo lối kinh điển, không có điều lệ, không có thành viên, và cũng không có văn phòng trung ương. Tuy nhiên, họ tồn tại như một **cấu trúc quyền lực mềm – phân tán – liên kết mạng**. Một cấu trúc có khả năng tác động mạnh, bền và rộng hơn nhiều chính phủ quốc gia. Sự ảnh

hưởng của họ không thể đo bằng quân lực, mà đo bằng **khả năng định hình luật chơi, người nào đặt ra tiêu chuẩn, người đó kiểm soát tương lai.**

Khác với các thuyết âm mưu thường thấy, Globalists ban đầu xuất phát từ **một tư duy phát triển** có từ thập niên 1970, rằng thế giới đang trở nên quá phức tạp, các vấn đề như khí hậu, dịch bệnh, tài chính, thương mại và công nghệ đều vượt khỏi khả năng giải quyết của một quốc gia đơn lẻ. Do đó, nhân loại cần một mô hình **quản trị liên quốc gia**, trong đó:

- Các chuẩn mực được thống nhất toàn cầu,
- Các quy định được giám sát bởi các cơ quan quốc tế,
- Các tập đoàn đa quốc gia đóng vai trò chính trong đổi mới công nghệ,
- Các chính phủ buộc phải thích nghi với “luật chung”.

Ý tưởng này lúc đầu mang bản chất tiến bộ. Nhưng khi đi vào thực tế, nó tạo ra một **hệ thống quyền lực mới**, nơi mà người đặt ra chuẩn mực có khả năng ảnh hưởng đến vận mệnh của các quốc gia nhỏ, đôi khi mạnh hơn cả các chính phủ.



Chính vì vậy, để hiểu vai trò của Globalists và tạo nền tảng cho Việt Nam định vị chiến lược trong thế kỷ XXI, chúng ta cần phải đi sâu vào bản chất, cơ chế vận hành và động lực quyền lực của nhóm này.

Nếu đặt trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung, Việt Nam nằm giữa hai cực Globalism:

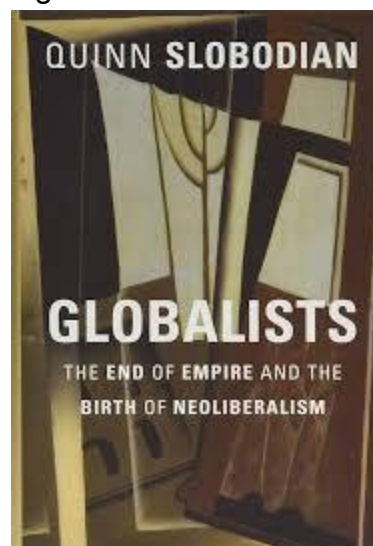
- **Globalism tự do – tiến bộ** của phương Tây,
- **Globalism kiểm soát – bành trướng** của Trung Cộng.

Cả hai đều tác động mạnh. Sự khó khăn của Việt Nam không chỉ nằm ở “**đi theo ai**”, mà nằm ở **nguy cơ bị nghiền nát cho dù đi theo ai**.

Mặc dù không phải mục tiêu trọng tâm của Globalists, Việt Nam vẫn bị chi phối trên bốn phương diện lớn:

- **Về mặt kinh tế – tài chính**, Việt Nam chịu ảnh hưởng từ các điều kiện của IMF/WB/OECD, từ chuẩn báo cáo đến cải cách thị trường.
- **Về mặt công nghệ - dữ liệu**, Big Tech nắm gần toàn bộ hạ tầng truyền thông, mạng xã hội, và phân tích dữ liệu của Việt Nam.
- **Về mặt y tế - dược phẩm**, chính sách y tế bị ảnh hưởng mạnh bởi WHO, các công ty dược, và chuỗi cung ứng toàn cầu.
- **Về mặt Truyền thông – văn hóa** ảnh hưởng sâu đậm đến giới trẻ, truyền thông, phong cách sống và nhận thức xã hội.

Nhìn chung, mức độ tác động của Nhóm Globalists đối với Việt Nam được đánh giá là từ vừa phải đến cao độ, đặc biệt trong công nghệ và kinh tế.



1- Việt Nam trong vùng tác động của Globalists

1.1- Vì sao Việt Nam bị tác động mạnh?

Việt Nam hội nhập rất sâu vào Kinh tế mở hơn 200% GDP, phụ thuộc lớn vào xuất khẩu, có chuỗi cung ứng do tập đoàn ngoại dẫn dắt, FDI chiếm vị trí thống trị trong lĩnh vực điện tử – công nghệ – chế biến.



Việt Nam phải tham gia nhiều định chế quốc tế để duy trì thương mại. Việt Nam buộc phải tuân theo các tiêu chuẩn từ WTO, OECD, các hiệp định thương mại tự do (EVFTA, CPTPP). Điều này khiến Việt Nam trở thành người chơi bị ràng buộc nhiều, nhưng không có vị thế tạo luật.

1.2- Các tác động cụ thể lên Việt Nam

Net Zero 2050 trong Thượng đỉnh Biến đổi khí hậu thiết lập và đặt ra trong khi nền công nghiệp còn phụ thuộc vào than, thép, xi măng giá rẻ trong lĩnh vực năng lượng và phát triển. Chính các yêu cầu minh bạch tài chính và thuế suất tối thiểu toàn cầu ảnh hưởng trực tiếp đến chính sách thu hút FDI của Việt Nam.

Về chuẩn mực giáo dục, khoa học bị “quốc tế hóa” quá nhanh, khiến các tiêu chuẩn kiểm định, xếp hạng đại học có thể gây lệch hướng về phát triển trong quốc nội.

Về dữ liệu và nền tảng số bị chi phối bởi Big Tech vì Việt Nam chưa có hệ sinh thái công nghệ đủ mạnh để cạnh tranh.

1.3- Việt Nam có nằm trong vùng tác động của Nhóm Globalists không?

Nhằm phân tích câu hỏi này, chúng ta cần tách bạch thực tế ra khỏi thuyết âm mưu. Theo hướng logic của thuyết âm mưu, câu hỏi đầu tiên cần hỏi là Ai là “Globalists” theo thuyết nghi vấn?



- Thường chỉ các cá nhân, tổ chức tinh hoa toàn cầu: Big Tech (Google, Meta, Amazon...), tài phiệt (Rockefeller, Soros...), các diễn đàn và think-tank (WEF, Bilderberg, CFR).
- Họ không lập “chính phủ thế giới”, nhưng có khả năng ảnh hưởng chính sách, kinh tế, công nghệ và truyền thông toàn cầu.
- Các cơ chế ảnh hưởng kinh tế là các tập đoàn đa quốc gia đầu tư, xuất khẩu, kiểm soát chuỗi cung ứng, ảnh hưởng công nghệ và dữ liệu là các tập đoàn kiểm soát nền tảng mạng, AI, thông tin.

- **Về những chuẩn mực quốc tế, các diễn đàn định hướng luật chơi toàn cầu (môi trường, nhân quyền, tài chính).**

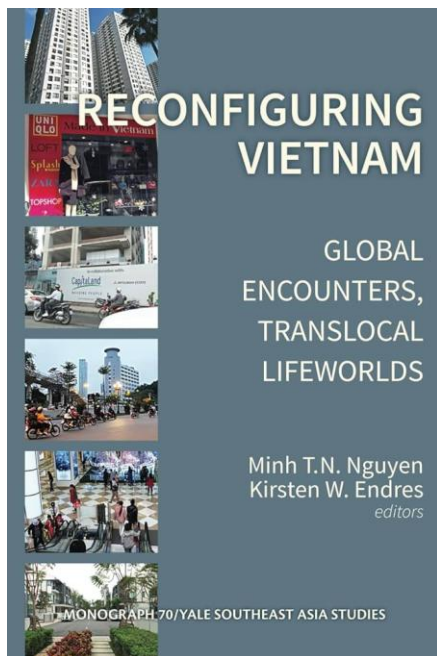
1.4- Con đường thoát ảnh hưởng Globalists cho Việt Nam

Việt Nam không thể rời bỏ thương mại quốc tế, từ bỏ công nghệ ngoại quốc, tách khỏi chuỗi cung ứng toàn cầu. Nhưng Việt Nam có thể **tự xác định chuẩn phù hợp, điều chỉnh lộ trình, chủ động thay vì bị dẫn dắt, chọn lọc thay vì tiếp nhận trọn gói.**

Đó là điểm khác biệt giữa “thoát phụ thuộc” và “tự cô lập”.

1.5- Xây dựng mô hình phát triển nội lực làm nền

Không quốc gia nào thoát khỏi Globalists nếu nền công nghiệp cốt lõi bị thống trị bởi quyền lực từ bên ngoài. Các điểm trọng yếu trong cơ cấu phát triển quốc gia như phát triển các ngành cơ khí chính xác, vật liệu mới, năng lượng, AI, bán dẫn. Việc hỗ trợ doanh nghiệp Việt thành các “national champions”, cũng như xây dựng thị trường nội địa vững mạnh, không bị Big Tech thống lĩnh hoàn toàn.



Việt Nam có vị trí địa chính trị độc đáo. Thay vì bị động, Việt Nam có thể chơi “thế cân bằng mềm” giữa Mỹ - Trung - EU - Nhật - Ấn, chấp nhận hỗ trợ công nghệ nhưng giữ quyền điều tiết dữ liệu và hạ tầng, hay **tham gia các hiệp định nhưng cần phải bảo vệ quyền áp dụng linh hoạt, uyển chuyển trong điều kiện Việt.**

Sau cùng, Việt Nam cần tự chủ công nghệ và dữ liệu. Đây chính là trái tim của tự chủ quốc gia trong thời đại Globalists.

Tầng lớp tinh hoa Việt Nam là một yếu tố quan trọng trong phát triển. Nếu không có tầng lớp tinh hoa độc lập tư duy, không quốc gia nào tự chủ được. Việt Nam cần một thể hệ mới hiểu luật chơi quốc tế nhưng không hòa tan vào nó, có khả năng thiết kế chính sách dựa trên thực tế Việt Nam, có kiến thức liên ngành công nghệ –

kinh tế – chính trị – văn hóa, và **nhứt là có bản lĩnh đặt lợi ích quốc gia trên lợi ích tập thể quốc tế.**

Đây là **Con đường để Việt Nam giảm thiểu tác động tiêu cực của Globalists**

Trong quan hệ quốc tế, có ba mô hình quốc gia: **Quốc gia bị dẫn dắt - Quốc gia cân bằng - Quốc gia tự chủ.** Việt Nam hiện thuộc nhóm thứ hai.

Muốn bảo vệ lợi ích lâu dài, Việt Nam cần tiến tới nhóm thứ ba bằng cách đặt lợi ích dân tộc lên trên các chuẩn quốc tế không phù hợp, tự chủ hóa công nghệ, dữ liệu, tri thức, và nhứt là giảm lệ thuộc vào một nhóm đối tác hoặc một hệ chuẩn duy nhất.

2- Thiết lập “Chủ quyền Tri thức”

Đây là nền tảng quan trọng nhất để thoát khỏi ảnh hưởng của Globalists. Một quốc gia chỉ tự chủ khi **tự sản xuất tri thức thay vì tiêu thụ tri thức**, có hệ thống nghiên cứu đại học và trên đại học mạnh và độc lập, có năng lực nội sinh về AI, sinh học, vật liệu, quốc phòng, năng lượng, có tầng lớp chuyên gia vừa hội nhập, vừa mang bản sắc Việt.

Nếu không tiến hành cải tổ giáo dục khoa học kỹ thuật, Việt Nam sẽ mãi đứng trong vùng tác động của quyền lực tri thức toàn cầu.

3- Phân tách ảnh hưởng Globalists để giải quyết vấn đề

Về công nghệ và dữ liệu, Việt Nam cần phải tự chủ tối đa như thành lập trung tâm dữ liệu quốc gia, xây dựng một nền tảng số Việt Nam và thay đổi luật để chứng tỏ chủ quyền dữ liệu. Từ đó, giảm phụ thuộc vào Google – Meta - TikTok.

Về kinh tế tài chính, cần phải được cân bằng và có hướng đi khôn ngoan như không chống IMF/WB, nhưng tránh bị ràng buộc dài hạn. Việt Nam cần phải đa dạng hóa nguồn vốn từ Nhật, EU, Mỹ, Ấn. Tất cả các ngành trọng yếu liên quan đến chiến lược quốc phòng quốc gia phải “nằm” trong tay nhà nước hoặc tư nhân Việt.

Về văn hóa truyền thông, cần tăng sức miễn nhiễm qua việc phát triển truyền thông khoa học, chính xác, khuyến khích văn hóa Việt sáng tạo, tự tin, không phô trương, và nhứt là dạy tư duy phản biện và phân tích cho thế hệ trẻ.

Sau cùng, nhằm tăng sức mạnh bằng “chiến lược cân bằng ảnh hưởng” để giảm ảnh hưởng của Globalists, Việt Nam không cần đối đầu, mà cần mở rộng hợp tác đa phương với:

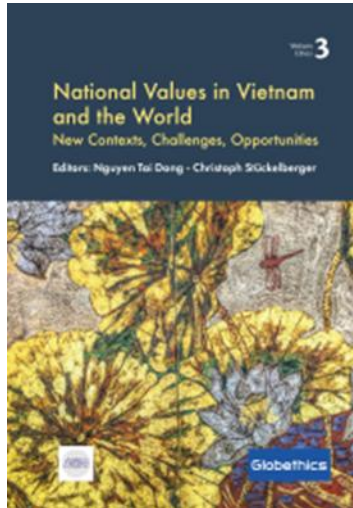
- **Nhật Bản về công nghệ, kỹ luật, nhân văn.**
- **EU và Bắc Âu về quản trị, môi trường, giáo dục.**
- **Hoa Kỳ về an ninh, công nghệ cao, thị trường.**
- **Ấn Độ và AI về vũ trụ, dược phẩm, năng lượng rẻ.**

Khi có được các mối liên lạc tương tác như trên, sẽ không nhóm nào có thể độc quyền ảnh hưởng lên Việt Nam được.

4- Thay lời kết - Xây dựng “Chủ quyền Dân tộc”

Globalists là mạng lưới quyền lực có thật, ảnh hưởng toàn cầu, nhưng không mang tính âm mưu tập trung hóa. Ảnh hưởng của họ vừa tích cực (khoa học, phát triển) vừa tiêu cực (lệ thuộc, mất chủ quyền).

Việt Nam chịu ảnh hưởng đáng kể, đặc biệt trong công nghệ và kinh tế. Con đường tối ưu của Việt Nam không phải đối đầu, mà là tự chủ tri thức, tự chủ công nghệ, tự chủ văn hóa. “Chủ quyền Dân tộc” là việc kết hợp đạo đức, bản sắc và trí tuệ Việt Nam. Tất cả sẽ là nền tảng để Việt Nam hội nhập mà không bị hòa tan, phát triển mà không đánh mất chủ quyền quốc gia.



Sức mạnh thực sự của Việt Nam không chỉ nằm ở kinh tế hay công nghệ, mà ở:

- Triết lý nhân ái, không thù hận;

- Giá trị văn hóa dày sâu từ hơn 4000 năm;

- Khả năng chuyển hóa các hệ tư tưởng ngoại lai mà không đánh mất bản sắc dân tộc;

- Có tinh thần dung hòa, linh hoạt, và kiên cường.

Đây là “vaccine” tinh thần giúp Việt Nam đứng vững trước mọi trào lưu quyền lực toàn cầu.

Qua phân tích toàn diện trên, chúng ta có thể rút ra kết luận mang tính chiến lược sau đây:

Việt Nam không thể tách khỏi thế giới, nhưng hoàn toàn có thể thoát khỏi sự chi phối của trật tự Globalists bằng cách phát triển nội lực, xác lập mô hình phát triển riêng, và chủ động sử dụng quy tắc quốc tế theo lợi ích quốc gia.

Việt Nam tuy **không nằm trong “vùng kiểm soát”** như một quốc gia vệ tinh, nhưng là **vùng tác động** quan trọng của các mạng lưới tinh hoa toàn cầu. Các chính sách, đầu tư, công nghệ và xu hướng toàn cầu đều ảnh hưởng đến chiến lược phát triển và quyền tự chủ của Việt Nam. Vì vậy, Việt Nam cần **hiểu rõ cấu trúc tác động này** để phát triển **nội lực và chiến lược tự chủ**, chứ không phải “chống Globalists” theo nghĩa âm mưu.

Việt Nam cần:

Hội nhập nhưng không hòa tan.

Toàn cầu hóa nhưng giữ bản sắc.

Sử dụng luật chơi nhưng không để bị luật chơi điều khiển.

Đó là con đường đúng đắn cho Việt Nam trong thế kỷ XXI:

Con Đường Tự Chủ – Con Đường Việt Nam.

Mai Thanh Truyết

Con Đường Việt Nam

Houston – Tháng 12-2025